

QUESTIONS & ANSWERS

RFQ No.: BREQ-22-00010
 Title: Event Organization Service in Hanoi, Danang and Ho Chi Minh city
 Date: December 30, 2022

<p>Q1. Service charge for room, tea break, and meeting package: Could we provide them by percent or by exact amount of money? As it is quite inappropriate to apply the same amount for both large and small scale events.</p>	<p>Q1. Phí dịch vụ áp dụng cho thuê phòng họp/ phòng hội thảo, tea-break, gói phòng họp: có thể báo giá theo % hay báo giá theo số tiền? Vì phí dịch vụ này sẽ thay đổi tùy theo quy mô lớn hay nhỏ của sự kiện</p>
<p>VUES ('The Project') prefers to receive quotation for "Service charge" items in VND amount. Please, where appropriate, kindly feel free to separate the "Service charge" fee in accordance with room capacity of:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Less than 20 participants - From 21 – 50 participants - More than 51 participants <p>Please kindly be noted that "Service charge" is a fixed fee charged on top of the price quoted by the selected meeting/ conference venue provider subject to venue availability.</p> <p>If it is IMPOSSIBLE to provide quotation in VND amount for "Service charge" item, please do quote for this item in percentage (%). However, please be noted that the Project prefers quotation in VND amount and the evaluation may be affected for quotation in percentage (%).</p>	<p>VUES ('Dự án') ưu tiên nhận báo giá cho "Phí dịch vụ" là số tiền cố định theo đơn vị VND. Quý Công ty có thể báo giá cho "Phí dịch vụ" tương ứng với quy mô của phòng họp như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ít hơn 20 người - Từ 21 – 50 người - Nhiều hơn 51 người <p>Vui lòng lưu ý: "Phí dịch vụ" là phần phí cố định được tính ngoài giá do đơn vị cung cấp địa điểm tổ chức hội thảo/ dự kiến báo giá, tùy vào tình trạng phòng sẵn có.</p> <p>Trong trường hợp Quý Công ty KHÔNG THỂ báo giá "Phí dịch vụ" theo số tiền cố định, Quý Công ty có thể báo giá theo %. Tuy nhiên, vui lòng lưu ý ưu tiên của Dự án là nhận báo giá theo số tiền cố định, đơn vị VND cho "Phí dịch vụ" và việc báo giá theo % có thể ảnh hưởng tới tiêu chí lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ.</p>
<p>Q2. Recording service: We will just record, not film and record at the same time, won't we?</p>	<p>Q2. Dịch vụ ghi âm: là dịch vụ ghi âm, không bao gồm cả quay hình?</p>
<p>Yes. Deliverable requested for "Recording service" is recording file only, filming & video clip are not included in recording service.</p>	<p>Đúng. Sản phẩm yêu cầu cho hạng mục "Dịch vụ ghi âm" là file ghi âm (tiếng). Dịch vụ quay phim với sản phẩm là video clip không bao gồm trong hạng mục này.</p>
<p>Q3. Cameraman: as above content, we have full-cam videographers and highlight videographers. Which ones would you like us to provide? Full-</p>	<p>Q3. Dịch vụ quay phim: Chúng tôi cung cấp dịch vụ quay phim toàn bộ sự kiện và dịch vụ quay phim các cảnh chính (highlight). Sản phẩm bàn</p>

<p>cam videographers will record the whole event and provide the full video as well as the recording after the event. Meanwhile, Highlight videographers record some key activities and provide a video with the length of 1-3 minutes.</p>	<p><i>giao tương ứng là video clip ghi hình toàn bộ sự kiện và video clip dài khoảng 1 – 3 phút ghi lại các hoạt động chính của sự kiện. Dự án yêu cầu báo giá cho dịch vụ nào?</i></p>
<p>Depending on each event, full-cam videographer and/or highlight videographer will be requested accordingly. Thus, please kindly quote separately for:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Full-cam videographer - Highlight videographer <p>if they are not at the same rate.</p>	<p><i>Tùy theo từng sự kiện cụ thể, dịch vụ quay phim ghi hình toàn bộ sự kiện và dịch vụ quay highlight sẽ được yêu cầu tương ứng. Do đó, Quý Công ty vui lòng cung cấp báo giá riêng biệt cho từng dịch vụ, trong trường hợp giá dịch vụ của mỗi hạng mục là khác nhau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Dịch vụ quay phim ghi hình toàn bộ sự kiện</i> - <i>Dịch vụ quay phim highlight</i>
<p>Q4. Internet package: We have the base price for this service but it's changeable due to the venue's internet facility.</p>	<p>Q4. Gói internet: Chúng tôi có báo giá cơ bản cho hạng mục này, tuy nhiên giá có thể thay đổi tùy theo cơ sở vật chất của từng địa điểm.</p>
<p>Please kindly provide quotation for “Internet package” that meets the minimum requirements of:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Minimum global internet access is 10Mbps, including back-up internet line and internet accessories (eg: switcher, router, network cable) - Minimum national internet exchange (NIX) is 100 Mbps <p>The “Internet package” should only be separately quoted for 3 cities: Hanoi, Danang and Ho Chi Minh city.</p>	<p><i>Vui lòng cung cấp báo giá cho hạng mục “Gói internet” đảm bảo yêu cầu kỹ thuật tối thiểu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tốc độ truy cập internet toàn cầu tối thiểu là 10Mbps, bao gồm đường truyền internet dự phòng và các phụ kiện đi kèm (VD: switcher, router, cáp mạng)</i> - <i>Tốc độ truy cập internet trong nước tối thiểu (NIX) là 100 Mbps</i> <p><i>Hạng mục “Gói internet” chỉ nên được báo giá riêng lẻ cho từng thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng và Hồ Chí Minh, thay vì báo giá cụ thể cho từng địa điểm tổ chức sự kiện.</i></p>
<p>Q5. Sound system: It's changeable too based on the venue's sound system which is good enough or not.</p>	<p>Q5. Hệ thống âm thanh: thay đổi tùy theo hệ thống âm thanh sẵn có tại địa điểm tổ chức có đảm bảo hay không.</p>
<p>Normally, the sound system is already included in the meeting/ conference room as standard set up. However, at some hotels, the sound system may only be technically qualified for speeches (wireless microphone & speaker connected to sound system only) but not for playing video clip and or background music.</p> <p>Thus, the “sound system” will be additionally requested if necessary based on the venue's sound system.</p>	<p><i>Thông thường, hệ thống âm thanh đã bao gồm trong giá thuê phòng họp/ phòng hội thảo. Tuy nhiên, tại một số địa điểm, hệ thống âm thanh có thể chỉ đảm bảo đủ yêu cầu kỹ thuật cho việc trình bày, phát biểu (kết nối mic không dây và loa) nhưng không đảm bảo để chạy video clip hoặc âm thanh/ nhạc nền.</i></p> <p><i>Do đó, hạng mục “hệ thống âm thanh” sẽ được yêu cầu bổ sung nếu cần, dựa trên đánh giá chất lượng hệ thống âm thanh sẵn có tại địa điểm tổ chức trước ngày diễn ra sự kiện.</i></p>
<p>Q6. Bilingual language slide remote/ controller: As per the requirements, it can support</p>	<p>Q6. Bút chỉnh slide song ngữ: Theo yêu cầu, bút chỉnh slide có thể hỗ trợ chỉnh slide trên 2 máy</p>

<p>remotely control presentations on two computers. But, we are not sure about the "Bilingual" feature. Please make it clear.</p>	<p><i>tính. Tuy nhiên, chúng tôi chưa chắc chắn về yêu cầu tính năng “song ngữ”. Vui lòng làm rõ.</i></p>
<p>The “Bilingual language slide remote/ controller is used to remotely control presentations which will be shown in two languages (English and Vietnamese). Each language version will be displayed on one laptop.</p>	<p><i>“Bút chỉnh slide song ngữ” sẽ được sử dụng để chỉnh các bài trình bày (được trình chiếu theo 2 ngôn ngữ: tiếng anh và tiếng việt). Mỗi ngôn ngữ sẽ được trình chiếu trên một máy tính.</i></p>
<p>Q7. Translation devices: Unlike simultaneous translation (cabin translation), interpreters do not sit in the cabin, do not work together with the assistance of machines and equipment such as headphones, wires and microphones, but they will be asked to sit next to one or a group of listeners and perform translations small enough for these people to hear and understand; avoid exposing important information (such as operational secrets, production know-how, etc.) to the ears of others with bad intentions. => As a result, we are just able to provide devices for simultaneous interpretation, not whispering one.</p>	<p><i>Q7. Thiết bị dịch (dịch thầm): Khác với dịch song song (dịch cabin), phiên dịch không ngồi trong cabin, không làm việc với sự hỗ trợ của máy móc và thiết bị như tai nghe, mic, mà sẽ ngồi cạnh một người hoặc một nhóm người nghe và dịch đủ nghe cho những người cần phiên dịch. Do đó, chúng tôi chỉ có thể cung cấp thiết bị dịch song song và không thể cung cấp thiết bị dịch thầm.</i></p>
<p>For big conference room, loud noise may interfere listeners hearing translation from the interpreter. In most cases, portable interpreting equipment (whispering translation device) like a small pocket transmitter with a lapel or around-the-neck microphone and receivers with headphones for the attendees are used in whispering interpretation. This ensures that the interpreter is able to translate and interpret to multiple attendees. For any items/ services that the offeror is not able to provide quotation, please do note “N/A” for that item/service.</p>	<p><i>Đối với các phòng hội thảo lớn, tiếng ồn từ loa phòng hội thảo có thể gây khó khăn cho người nghe để nghe tiếng của phiên dịch. Đa phần, thiết bị dịch thầm bao gồm thiết bị phát (gồm mic gắn ve áo hoặc vòng quanh cổ) cho phiên dịch và tai nghe cho người nghe được sử dụng cho loại hình dịch thầm này. Việc sử dụng thiết bị dịch thầm sẽ đảm bảo phiên dịch có thể dịch cho một nhóm người nghe và đảm bảo âm thanh tiếp nhận.</i> <i>Với các hạng mục/ dịch vụ mà Quý Công ty không cung cấp, vui lòng ghi chú “N/A”.</i></p>
<p>Q8. Media Management: We have found the unit which is in the package. However, we need to clarify the number of media publications per event.</p>	<p><i>Q8. Dịch vụ Quản lý truyền thông: Đơn vị yêu cầu báo giá cho hạng mục này là “Gói”. Tuy nhiên chúng tôi cần làm rõ số lượng báo đài yêu cầu cho mỗi sự kiện.</i></p>
<p>For each event, the number of media would be 5, including 2 TV and 3 newspapers are preferred. Please feel free to separate the quotation for each media if the whole package is not applicable.</p>	<p><i>Với mỗi sự kiện, số lượng báo đài yêu cầu thông thường là 5, bao gồm 2 đơn vị truyền hình và 3 đơn vị báo. Vui lòng báo giá riêng lẻ cho từng đơn vị, trong trường hợp đơn vị “gói” không áp dụng được.</i></p>

<p>Q9. Online Speakers: The requirements mention that "Can see the audience in the conference room - Can see other speaker(s) in the conference room (in case of panel discussion)" which would need another camera for recording the whole guests from the screen. What do you think about that? Please confirm so that we can provide appropriate devices.</p>	<p>Q9. Diễn giả trực tuyến: Yêu cầu là "Diễn giả trực tuyến có thể nhìn thấy các đại biểu trong phòng hội thảo; có thể nhìn thấy các diễn giả khác trong phòng họp (trong trường hợp thảo luận nhóm)". Theo yêu cầu này, sẽ cần thêm camera để ghi hình các đại biểu. Vui lòng xác nhận để bố trí thiết bị phù hợp.</p>
<p>For online or hybrid event, the minimum number of cameras required is 2, in which:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 is used to capture the speaker(s)/ panelist(s) on the stage - 01 is used to capture participants in the conference room <p>Please kindly be noted that the offeror is asked to provide quotation for the quantity of 01 for each item. The exact number of each item will be requested accordingly to the scale of event.</p>	<p>Với sự kiện trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến, số lượng camera tối thiểu yêu cầu là 2, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 camera sẽ ghi hình diễn giả, các đại biểu tham gia vào phần Hỏi đáp trên sân khấu - 1 camera sẽ ghi hình các đại biểu khác trong phòng hội thảo <p>Vui lòng lưu ý, Quý Công ty được yêu cầu cung cấp đơn giá cho từng hạng mục/ dịch vụ. Số lượng cụ thể của từng hạng mục sẽ được yêu cầu cụ thể theo quy mô của từng sự kiện.</p>
<p>Q10. Can we separate rates for the 3 cities since 3 cities offer different quotations?</p>	<p>Q10. Chúng tôi có thể tách 3 báo giá cho 3 thành phố được không?</p>
<p>Yes.</p>	<p>Được.</p>
<p>Q11. Some venues will charge costs of setup and using equipment from others than their venue, can provide that cost based on the venues/cities?</p>	<p>Q11. Một số địa điểm sẽ yêu cầu tính phụ phí cho lắp đặt và sử dụng thiết bị bên ngoài, chúng tôi có thể cung cấp báo giá cho hạng mục này dựa trên địa điểm/ thành phố không?</p>
<p>Please kindly separate the two fees mentioned in the question:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Setting up fee: this cost is added in case of half-day prior the event date is required for equipment setting up and rehearsal. This will only be added if it is not provided free of charge by the hotel/venue provider. In this case, this shall be linked as "Meeting/ Conference room rental for half-day" item and will be paid as "Rental fee" (originally quoted by hotel) + "Service charge" (quoted in "Meeting package service"). - Cost for bringing outside equipment: this should be included in price quoted for "Meeting equipment" 	<p>Quý Công ty vui lòng phân biệt 2 phần phí đề cập trong câu hỏi như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí lắp đặt thiết bị: Chi phí này sẽ được bổ sung thêm trong trường hợp Dự án yêu cầu nửa ngày trước ngày diễn ra sự kiện là cần thiết để lắp đặt thiết bị và chạy thử chương trình. Trong trường hợp này, phần phí này nên được áp dụng theo phí "Thuê phòng họp/ phòng hội thảo nửa ngày" và sẽ được thanh toán cho Quý Công ty theo công thức: "Phí thuê phòng" (báo giá gốc của khách sạn/ địa điểm) + "Phí dịch vụ" (báo giá bởi Quý Công ty). - Phí sử dụng thiết bị bên ngoài: chi phí này nên được bao gồm trong báo giá cho hạng mục "Thiết bị phòng họp".

<p>Q12. In Meeting Related service: we did not see the Interpreter/Translator item, normally we need 1-2 translators each cabin depending on the scale of the event. So we would like to add this item into the rate proposal.</p>	<p>Q12. Trong hạng mục “Dịch vụ phòng họp liên quan”: Chúng tôi không thấy Dự án yêu cầu báo giá cho hạng mục “Phiên dịch”, thông thường sự kiện sẽ cần 1 – 2 phiên dịch tùy theo quy mô của sự kiện. Chúng tôi có thể bổ sung thêm hạng mục này vào báo giá không?</p>
<p>The Interpreter/ Translator will be assigned by the Project, thus quotation for “Interpretation service” is not required.</p>	<p>Phiên dịch sẽ do Dự án bố trí và sắp xếp, do vậy hạng mục “Phiên dịch” không yêu cầu báo giá.</p>
<p>Q13. Can we add the rate for receptionists for welcoming guests? This would also depend on your requirements and scales of events.</p>	<p>Q13. Chúng tôi có thể bổ sung báo giá cho “Lễ tân” không? Hạng mục này sẽ tùy theo yêu cầu của Dự án và quy mô của sự kiện.</p>
<p>The receptionist for welcoming guests is considered as “Logistics supporting staffs”. Please do quote for the receptionist who will be required to dress in Ao dai, if the rates are different.</p>	<p>Lễ tân đón tiếp đại biểu được cân nhắc theo hạng mục “Nhân viên hỗ trợ hậu cần”. Vui lòng báo giá cho hạng mục này, trong trường hợp báo giá cho “Lễ tân” và “Nhân viên hỗ trợ hậu cần” là khác nhau. Vui lòng lưu ý Lễ tân sẽ được yêu cầu mặc áo dài.</p>
<p>Q14. In the event plan, does it also include some panel talks or seminar which involves setup for micros, tables and chairs and even floral bouquets on the stage? Since we do not see the rate for this item in the template, can we add this also in our proposal?</p>	<p>Q14. Trong Mô tả công việc, sự kiện có thể bao gồm phiên thảo luận – yêu cầu set up mic, bàn, ghế và hoa trang trí trên sân khấu. Chúng tôi không thấy yêu cầu báo giá cho hạng mục này trong Mẫu báo giá, chúng tôi có thể bổ sung báo giá cho hạng mục này không?</p>
<p>Please kindly be noted that 04 wireless micro, tables, chairs and floral bouquets are standard requirements for meeting/ conference room. Please refer to RFQ BREQ-22-00010 or Price Schedule template to check requirements for each item.</p>	<p>Vui lòng lưu ý yêu cầu cơ bản cho phòng họp/ phòng hội thảo bao gồm: 04 mic không dây, bàn, ghế, hoa trang trí... Cụ thể các yêu cầu, vui lòng tham khảo Yêu cầu báo giá BREQ-22-00010 hoặc Mẫu báo giá để biết thêm chi tiết.</p>
<p>Q15. Does DAI prioritized any specific hotel, venue or district in the city for event organization?</p>	<p>Q15. DAI có chỉ định về khách sạn hoặc địa điểm cụ thể ở Quận nào khi tổ chức sự kiện không?</p>
<p>The Project prefers to hold events/ workshops/ trainings at appropriate hotel/ convention centre in city center which is convenient for commuting and offers appropriate area in accordance with scale of each event.</p>	<p>Dự án ưu tiên các khách sạn/ trung tâm tổ chức hội nghị ở khu vực trung tâm thành phố, thuận lợi cho việc di chuyển và đảm bảo không gian tương ứng cho từng hội thảo/ đào tạo/ sự kiện.</p>
<p>Q16. What are the standard requirements for event venue?</p>	<p>Q16. Yêu cầu về chuẩn khách sạn hội nghị như thế nào?</p>
<p>The Project prioritizes organizing seminars/trainings/events at 3/4/5-star hotels or conference centers in the city center. Depending on each specific event, the venue will be selected</p>	<p>Dự án ưu tiên tổ chức hội thảo/ đào tạo/ sự kiện tại khách sạn 3/ 4/ 5 sao hoặc trung tâm tổ chức hội nghị ở khu vực trung tâm thành phố. Tùy theo từng sự kiện cụ thể, địa điểm tổ chức sẽ được lựa</p>

<p>and request will be sent to selected vendor for specific original quote provided by the hotel. Standard meeting/conference room set-up requirements can be found in the Request for Quotation BREQ-22-00010.</p>	<p><i>chọn và yêu cầu đơn vị được lựa chọn gửi báo giá cho địa điểm tổ chức đó. Yêu cầu về bố trí cơ bản trong phòng họp/ phòng hội thảo, vui lòng tham khảo Yêu cầu báo giá BREQ-22-00010.</i></p>
<p>Q17. How many events are planned to be held in Hanoi, Da Nang, HCM in 2023. Can you provide more detailed information about the number of events with less than 20 people, less than 50 people and 100 people / 2023?</p>	<p><i>Q17. Kế hoạch dự kiến sẽ tổ chức bao nhiêu sự kiện tại Hà Nội, Đà Nẵng, HCM trong năm 2023, có thể chi tiết hơn cho số lần sự kiện quy mô dưới 20 người, dưới 50 người và 100 người/ năm 2023?</i></p>
<p>The detailed plan will be provided to selected vendor.</p>	<p><i>Kế hoạch tổ chức sự kiện sẽ được cung cấp tới Đơn vị được lựa chọn cung cấp dịch vụ.</i></p>
<p>Q18. What is the minimum number of items (according to RFQ) required for each event?</p>	<p><i>Q18. Mỗi sự kiện diễn ra tối thiểu có bao nhiêu hạng mục (theo danh mục báo giá) cần cung cấp?</i></p>
<p>The required items for each event will depend on the scale, nature, type of event and the number of anticipated participants. Specific information of each event will be informed to the selected vendor:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30 days in advance for seminars/conferences/events with more than 80 participants - 20 days in advance for seminars/conferences/events with 50 –80 participants - 15 days in advance for seminars/conferences/events with 30 - 50 participants - Within 7 days for seminars/conferences/events with less than 30 people 	<p><i>Các hạng mục yêu cầu cho mỗi sự kiện sẽ phụ thuộc vào quy mô, tính chất, hình thức tổ chức và số lượng khách mời dự kiến tham dự. Thông tin cụ thể của từng sự kiện sẽ được thông báo tới Đơn vị được lựa chọn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trước 30 ngày đối với hội thảo/ hội nghị/ sự kiện với quy mô từ 80 người trở lên</i> - <i>Trước 20 ngày đối với hội thảo/ hội nghị/ sự kiện với quy mô từ 50 – dưới 80 người</i> - <i>Trước 15 ngày đối với hội thảo/ hội nghị/ sự kiện với quy mô từ 30 – dưới 50 người</i> - <i>Trong vòng 7 ngày đối với đối với hội thảo/ hội nghị/ sự kiện với quy mô dưới 30 người</i>